

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 27/2018/HS-ST

Ngày 23-3-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Thanh Mai.

Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Mùa Thị B (tên gọi khác: không); sinh năm 1984 tại huyện M, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú tại bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp làm nương; trình độ văn hóa không; dân tộc Mông; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Mùa Chái D (đã chết) và bà Sùng Thị D, sinh năm 1932; có chồng là Giàng A V, sinh năm 1982 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án không; tiền sự không; tạm giữ từ ngày 14/11/2017 đến 17/11/2017 sau đó có lệnh tạm giam đến nay. Có mặt.

Người phiên dịch: Lầu A L - sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn Đ, huyện Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2017, tổ công tác Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực bản T, xã K nhận được tin báo quần chúng về Mùa Thị B tàng trữ trái phép chất ma túy nên vào nhà B tuyên truyền giải thích pháp luật thì Mùa Thị B giao nộp 64 viên nhỏ màu hồng và 01 viên nhỏ màu xanh và 01 gói nilon màu hồng bên trong có nhiều cục nhỏ màu trắng. Mùa thị B khai

nhận là ma túy mua vào ngày 10/11/201. Cụ thể, khi B đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông tên là Giàng Nhì P trú tại bản G, xã N, huyện Đ đến bán cho B 07 gói nhỏ Hêrôin với giá 260.000đ và đưa cho B 190 viên hồng phiến và thỏa thuận với B bán cho người nghiện 40.000đ/viên, sau khi bán hết số hồng phiến trên thì P sẽ trả cho B 3.000.000đ. Khi có được số ma túy trên, B đã bán cho nhiều đối tượng nghiện không biết tên, địa chỉ trong khu vực và thuê người làm nung. Số Hêrôin và Hồng phiến còn lại chưa kịp bán cho ai thì B đã giao nộp cho công an cùng với số tiền 3.430.000đ đựng trong chiếc túi hình chữ nhật và túi khoác vai màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viên đỏ nhãn hiệu GIONE-L800.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng hồi 15 giờ 00 phút, ngày 15/11/2017 xác định vật chứng thu giữ của Mùa Thị B như sau: Số chất bột màu trắng có trọng lượng là 0,4 gam, trích lấy 0,16 gam gửi giám định; 64 viên nén màu hồng có trọng lượng 6,16 gam trích lấy 0,38 gam gửi giám định; 01 viên nén màu xanh có trọng lượng 0,11 gam gửi giám định toàn bộ.

Tại bản kết luận giám định số: 129/GĐ-PC54 ngày 02/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột trắng gửi giám định là chất ma túy loại Hêrôin, các viên nén màu hồng, xanh được xác định là chất ma túy loại Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Đối với Giàng Nhì P theo lời khai của bị cáo Mùa Thị B là người đã bán Hêrôin và thuê bị cáo bán Methamphetamine chưa điều tra làm rõ được trong vụ án này.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKS-ĐBĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Mùa Thị B về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi năm 2009)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Mùa Thị B từ 03 năm đến 04 năm tù. Áp dụng điểm a,b,c Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.430.000đ; tịch thu tiêu hủy 02 túi vải hình chữ nhật, 5,78 gam Methamphetamine và 0,24 gam Hêrôin còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen viên đỏ nhãn hiệu GIONE-L800. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa Thị B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. *Xét về hành vi của bị cáo Mùa Thị B thấy rằng:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người quả tang vào hồi 17 giờ 15 phút, ngày 14/11/2017; vật chứng thu được là 6,27 gam Methamphetamin và 0,4gam Hêrôin và số tiền 3.430.000đ bán ma túy mà có. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và là nguyên nhân gây mất ổn định trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua bán kiếm lời cho nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi đã gây ra.

Mặc dù, thời điểm Viện kiểm sát ra quyết định truy tố cũng như Tòa án đưa bị cáo Mùa Thị B ra xét xử Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) đã có hiệu lực nhưng do hành vi mua bán trái phép 6,27 gam Methamphetamine và 0,4 gam Hêrôin của bị cáo thực hiện vào thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) vẫn còn hiệu lực và việc xét xử theo bộ luật này có lợi cho bị cáo. Do đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo khoản 1, 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm c Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao thì đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Mùa Thị B theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi năm 2009) là phù hợp.

[4]. *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mùa Thị B thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) tình tiết giảm nhẹ này tương đương với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) đã có hiệu lực cho nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo Mùa Thị B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung 2009) quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng.* Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, chồng đi tù. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. *Về xử lý vật chứng của vụ án:* Do Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã có hiệu lực cho nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều luật quy định của các Bộ luật này để xử lý đối với vật chứng vụ

án cụ thể: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 5,78 gam Methamphetamine và 0,24 gam Hêrôin còn lại sau giám định vì đây là chất cấm lưu hành.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.430.000đ vì đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

Đối với 01 túi hình chữ nhật nhiều màu sắc làm bằng dây chun màu đen; 01 túi khóa vai màu xanh có quai đeo nhiều màu và 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viên đỏ nhãn hiệu GIONE-L800 là những tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo Mùa Thị B bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc Mông, đang cư trú tại xã K của huyện Đ là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bên cạnh đó gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo GCN số: 37/GCN-UBND. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mùa Thị B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009); điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm c Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Mùa Thị B 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14/11/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 5,78 gam Methamphetamine và 0,24 gam Hêrôin.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.430.000đ (ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Mùa Thị B 01 chiếc điện thoại di động màu đen, viên đỏ nhãn hiệu GIONE-L800; 01 túi hình chữ nhật nhiều màu sắc làm bằng dây chun màu đen và 01 túi khóa vai màu xanh có quai đeo nhiều màu.

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 02/3/2018 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa Thị B.

4. Bị cáo Mùa Thị B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/3/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS C.Ả tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Đ;
- Phòng KTNV- THA TA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga

